TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2021/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thành, ngày 16 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án ngày 30 tháng 11 năm 2021, về việc các bên thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Bùi Đình G

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, thị trấn K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn 3, xã P, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Lưu Thị Thúy N; Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải và tài liệu kèm theo. Không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đình G và chị Lưu Thị Thúy N thuận tình ly hôn (anh G và chị N đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện T, tỉnh Thanh Hoá vào ngày 29/11/2011).

- Về con chung: Anh Bùi Đình G và chị Lưu Thị Thúy N có 03 con chung là cháu Bùi Đức T, sinh ngày 23/8/2012; Bùi Phương Th, sinh ngày 29/10/2015 và cháu Bùi Phương A, sinh ngày 27/9/2017. Sau khi ly hôn giao cháu Bùi Đức T cho anh Bùi

Đình G trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bùi Phương Th và cháu Bùi Phương A cho chị Lưu Thị Thúy N trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau

Anh G và chị N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Đình G và chị Lưu Thị Thúy N không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Bùi Đình G và chị Lưu Thị Thúy N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Toà án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

4. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Toà án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND thị trấn K;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Hải